

Số: 37/2019/QĐST-VKDTM

Long Biên, ngày 01 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC KINH DOANH THƯƠNG MẠI

Căn cứ vào các điều 48, 366, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc kinh doanh thương mại sơ thẩm;

Xét thấy: Người yêu cầu rút đơn yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 36/2019/TLST-VKDTM ngày 01 tháng 10 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án”, giữa:

Người yêu cầu: Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển C IDICO

Trụ sở: Số 168 khu phố 11, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân Q – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Văn D – Trưởng phòng tổ chức.

Và Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư V- Chi nhánh Hà Nội.

Địa chỉ: Số 22A ngõ 95, phố V, phường P, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Mạnh H – Giám đốc chi nhánh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hoàn trả lại Công ty Cổ phần xây dựng và đầu tư V- Chi nhánh Hà Nội số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Công ty Cổ phần xây dựng và đầu tư V- Chi nhánh Hà Nội đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số AA/2018/15591 ngày 01/10/2019.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;

THẨM PHÁN

- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đăng Vĩnh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

